

Số: /KH-UBND

Dương Quang, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn xã Dương Quang

Thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND thị xã Mỹ Hòa về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn thị xã Mỹ Hòa, Ủy ban nhân dân xã Dương Quang xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở và tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với tăng cường chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

c) Đa dạng hóa các hình thức, mô hình PBGDPL phù hợp với từng đối tượng, địa bàn đồng thời gắn với việc huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia vào các lĩnh vực công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Yêu cầu

a) Triển khai nhiệm vụ cần bám sát các chủ trương, chính sách, văn bản, ý kiến chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2025 và nhiệm vụ chính trị của các ban ngành, đoàn thể cơ sở các thôn.

b) Các hoạt động được triển khai bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện các phong trào, kế hoạch đề hướng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước trong năm 2025.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã, các cơ quan, đơn vị là thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL, các báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nội dung trọng tâm phổ biến, tuyên truyền.

Tiếp tục rà soát các chủ trương, chính sách về đổi mới công tác PBGDPL; nắm bắt hạn chế, bất cập cũng như các vấn đề mới phát sinh qua thực tiễn tổ chức thực hiện công tác truyền thông chính sách, PBGDPL làm cơ sở đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới cho phù hợp với thực tiễn. Tập trung phổ biến, tuyên truyền các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua và ban hành trong năm 2024, 2025; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; giao dịch điện tử; công chứng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về phòng, chống ma túy, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo hiểm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; pháp luật cư trú, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước; các nhiệm vụ triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và các văn bản của tỉnh, thị xã gắn với kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị và chào mừng các ngày kỷ

niệm, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương trong năm 2025, Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng; các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Các ban, ngành đoàn thể có liên quan
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND thị xã; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp.

c) Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL.

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL xã; phát huy vai trò và trách nhiệm thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong việc tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng khi có sự thay đổi về nhân sự. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Rà soát, nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã; cơ sở thôn
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Khi có sự thay đổi về nhân sự.

đ) Thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch, văn bản về PBGDPL.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL” khi được Chính phủ ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã; cơ sở thôn
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

d) Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc, Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”, Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14/02/2023 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người.

- Cơ quan chủ trì: Các ban, ngành, đoàn thể, cơ sở thôn
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

g) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp; các ban, ngành, đoàn thể, cơ sở thôn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 (cao điểm từ ngày 01/10/2025 đến ngày 15/11/2025).

h) Triển khai việc tuyên truyền, PBGDPL về các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024 (kỳ họp thứ 8), năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận quan tâm; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, công chức Văn hoá, cơ sở thôn
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

i) Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật ở địa phương và thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, cơ sở thôn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

k) Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; chọn điểm nhân rộng một số mô hình theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, huy động nguồn lực xã hội, tự quản ở cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp; cơ sở thôn
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

Triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp bằng các hình thức phù hợp với học sinh; đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy lợi thế của mạng xã hội, lồng ghép trong sinh hoạt đoàn, đội nhằm góp phần đổi mới công tác PBGDPL trong giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân cho học sinh.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, Ban giám hiệu trường TH&THCS.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL và phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng.

Duy trì và phát triển Trang Thông tin điện tử của xã, tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL; thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới và hướng dẫn của UBND thị xã

Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp; Văn phòng HĐND và UBND xã, Công chức Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh xã.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

Triển khai PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

Tiếp tục chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù là người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc,...

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, Công an xã, Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở thôn.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2. Về công tác hoà giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát, nghiên cứu để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ

sung Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, cơ sở thôn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Triển khai tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ, công chức đã làm công tác pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, cơ sở thôn

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, cơ sở thôn

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử thị xã, Đài phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND, Công chức Văn hóa và Đài Truyền thanh xã; cơ sở thôn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3. Về công tác đánh giá, xây dựng, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao, nông

thôn mới kiểu mẫu, đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp, Công chức Địa chính, cơ sở thôn.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể, cơ sở thôn.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã thực hiện;

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

a) Đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã, cơ sở thôn
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Tổ chức các hoạt động truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử thị xã, Trang Thông tin điện tử các xã, phường và các phương tiện thông tin đại chúng khác triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.
- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Thực hiện cung cấp thông tin phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các hình thức phù hợp như biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, hội thảo, tọa đàm.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: cơ sở thôn
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5. Công tác kiểm tra, đánh giá về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đánh giá về PBGDPL, hòa giải ở

cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Cơ quan chủ trì: Công chức Tư pháp tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm tra.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể cơ sở thôn

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành đoàn thể, cơ sở các thôn căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch và triển khai phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của lĩnh vực phụ trách. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 20/5), hàng năm (trước ngày 10/11) báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua Phòng Tư pháp).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp và chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch.

3. Giao Công chức Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, cơ sở các thôn triển khai, hướng dẫn xây dựng và theo dõi đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

4. Kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ theo quy định của pháp luật hiện hành và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có).

Giao Công chức Kế toán xã chủ trì cùng các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các ban, ngành, đoàn thể, cơ sở thôn phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Công chức Tư pháp) để được hướng dẫn, chỉ đạo, thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy- HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN xã; Công an Xã; Các ban, ngành xã;
- Cơ sở 03 thôn;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng Phượng